ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN NAM BỘ
Số 08 Mạc Đĩnh Chi - Phường Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: 38 297 853 - Fax: 38 296 091 Email: dbthuyvan@kttvnb.vn - dbthuyvan@gmail.com

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HÀNG NGÀY TRÊN LƯU VỰC SÔNG ĐỒNG NAI

Bản tin số: 111/2026 *Thứ Sáu ngày 16 tháng 10 năm 2026*

SỐ LIỆU THỰC ĐO

Thông tin các hồ chứa ngày 15/10

STT	Hồ chứa	Tỉnh	Mực nước DBT (m)	Mực nước thượng lưu hồ (m)	Lưu lượng về hồ (m^3/s)	Lưu lượng chạy máy (m^3/s)	Lưu lượng xả (m^3/s)
1	Đơn Dương	Lâm Đồng	**1042.0**	1035.71	26.30	35.81	0.0
2	Đại Ninh	Lâm Đồng	**880.0**	875.43	33.43	38.72	0.7
3	Đồng Nai 2	Lâm Đồng	**680.0**	679.95	141.42	108.19	36.5
4	Đồng Nai 3	Lâm Đồng	**590.0**	584.93	222.61	138.80	0.0
5	Đồng Nai 4	Lâm Đồng	**476.0**	475.55	145.36	124.63	2.5
6	Đăk R'Tih	Lâm Đồng	**618.0**	617.85	63.14	52.71	11.6
7	Đồng Nai 5	Lâm Đồng	**288.0**	287.52	338.29	288.00	63.3
8	Trị An	Đồng Nai	**62.0**	61.76	1388.00	759.00	400.0
9	Thác Mơ	Đồng Nai	**218.0**	217.74	248.00	161.00	0.0
10	Cần Đơn	Đồng Nai	**110.0**	109.99	308.51	258.51	50.0
11	Srok Phu Mieng	Đồng Nai	**72.0**	71.76	282.29	278.96	0.0
12	Dầu Tiếng	TP.HCM	**24.4**	22.83	77.79	-	57.0

STT	Trạm	Sông	Yếu tố	*Mực nước ngày 15/10*		Mực nước 07h ngày 16/10	Ghi chú
				Mực nước	Giờ Xh		
1	Biên Hòa	Đồng Nai	Hmax	1.84	*20.00*	1.63	
			Hmin	-0.68	*14.30*		
2	Phú An	Sài Gòn	Hmax	1.42	*20.00*	1.18	
			Hmin	-1.56	*13.00*		
3	Phước Hòa	Bé	H 7h	24.74		24.38	
4	Tà Lài	Đồng Nai	H 7h	112.17		112.27	
5	Tà Pao	La Ngà	H 7h	117.58		118.28	
6	Đức Xuyên	Krông Nô	H 7h				

MỰC NƯỚC DỰ BÁO (m)

STT	Trạm	Các cấp Báo động			Yếu tố dự báo	Ngày 17/10		Ngày 18/10	
		BĐ I	BĐ II	BĐ III		Mực nước	Giờ Xh	Mực nước	Giờ Xh
1	Biên Hòa	1.80	2.00	2.20	Hmax	1.65	*22.30*	1.30	*9.30*
					Hmin	-0.56	*16.00*	-0.45	*17.00*
2	Phú An	1.40	1.50	1.60	Hmax	1.20	*22.00*	0.98	*8.00*
					Hmin	-1.47	*15.00*	-1.37	*16.00*

MỰC NƯỚC DỰ BÁO (m)									
STT	Trạm	Các cấp Báo động			Yếu tố dự báo	Ngày 17/10		Ngày 18/10	
		BĐ I	BĐ II	BĐ III		Mực nước	Giờ Xh	Mực nước	Giờ Xh
3	Phước Hòa	28.0	29.0	30.0	H 7h	24.35		24.50	
4	Tà Lài	112.0	112.5	113.0	H 7h	112.15		112.20	
5	Tà Pao	119.0	120.0	121.0	H 7h	118.70		118.80	

Cảnh báo:

Ghi chú **:**
"ct" : Chuyên triều
"*": Không có số liệu

Tin phát lúc: 10:35 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin
Lê Thị Oanh